| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN L**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 100/2023/HS-ST
Ngày 18-8-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG**

***- Thphần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tống Đăng Mạnh;

2. Bà Nguyễn Thị Thúy.

*- Thư ký phiên toà:* Ông Diệp Văn Vĩ – Thư ký Toà án nhân dân huyện L.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2023/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

**Vũ Văn H,** sinh năm 1995, tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn M, xã A, huyện Đ, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở hiện nay: Thoon B, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Thvà bà Nông Thị P; Vợ: Kiều Thị Trinh (đã ly hôn); Con: 01 con, sinh năm 2015; Nhân thân: Tại Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 07/1/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bắc Giang, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Văn H. Ngày 17/7/2021, H chấp hành xong Quyết định trên; Tiền sự: Ngày 19/6/2023, Vũ Văn H bị Công an huyện Đ, tỉnh Bắc Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Phạt tiền 2.500.000đ, H chưa nộp phạt); Tiền án: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên toà).

**** Người làm chứng:***

1. Anh Lãnh Hoàng Th, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Vũ Văn Nh, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 40 phút, ngày 21/5/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện L phối hợp với Công an xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang phát hiện và bắt quả tang Vũ Văn H có hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tại khu vực Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Thu giữ tại túi quần đùi màu đen phía trước bên ph đang mặc của Vũ Văn H gồm: 01 (một) hộp kim loại có nắp đậy, hình dạng chữ nhật, mặt ngoài có chữ nước ngoài bên trong chứa 26 (hai mươi sáu) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, gồm các màu tím, vàng, trắng, xanh nước biển, xanh lá cây, cam, hồng bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín xung quanh bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Vũ Văn H khai toàn bộ số ma túy trên là của H. Toàn bộ được niêm phong vào phong bì dán kín ký hiệu "QT1". Thu giữ tại túi quần đùi màu đen, bên trái phía trước đang mặc của Vũ Văn H số tiền 760.000 (Bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng, được niêm phong vào phong bì dán kín ký hiệu "QT2".

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi thường trú và chỗ ở của Vũ Văn H tại thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang và tại thôn M, xã A, huyện Đ, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định trưng cầu giám định số 163/QĐ-CSMT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định đồ vật nghi là ma túy đã thu giữ khi bắt quả tang. Ngày 26/5/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có kết luận giám định số 927/KL-KTHS, kết luận:

**Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:**

Trong 01 (một) hộp kim loại dạng hình hộp chữ nhật có nắp đậy, bên ngoài có chữ nước ngoài:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín *là ma tuý, có khối lượng 0,225 gam, loại Heroine (Heroin);*

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 26 (hai mươi sáu) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (gồm các màu: Tím, vàng, trắng, xanh nước biển, xanh lá cây, cam, hồng) *là ma tuý, có tổng khối lượng 1,877 gam, loại Heroine (Heroin).*

Tổng khối lượng số ma túy thu giữ khi bắt quả tang là 2,102 gam ma túy Hêroin.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, quá trình điều tra H khai không quen biết và không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau.

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) H sử dụng để mua ma túy, và số tiền 760.000đ (Bẩy trăm sáu mươi nghìn đồng) thu giữ của H khi bắt quả tang, H khai số tiền do lao động mà có không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật, Cơ quan điều tra tạm giữ số tiền 760.000đ để đảm bảo công tác thi hành án.

*Về vật chứng của vụ án:* Đối với số ma túy được niêm phong trong bì thư ký hiệu "QT1" do Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định và số tiền 760.000đ được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện L để xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 93/CT-VKS-LNg ngày 24 tháng 7 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Vũ Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Văn H từ 18 đến 24 tháng, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ: Số ma túy được niêm phong trong bì thư ký hiệu "QT1" do Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Trả lại số tiền 760.000.000đồng cho bị cáo Vũ Văn H.Về án phí: Bị cáo ph chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai tại phiên toà. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng pháp luật hình sự đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 21/5/2023, tại khu vực Thôn B, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Vũ Văn H, có hành vi tàng trữ trái phép tổng khối lượng 2,102 gam ma túy Hêroin thì bị Tổ công tác Công an huyện L phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thtội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thkhẩn khai báo ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa phương, mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo là người từng đã bị đưa cơ sở cai nghiện bắt buộc, hiện có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy cần ph xử lý nghiêm theo quy định pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thcông dân tốt sống có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung. Xét mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích trục lợi, bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bị cáo, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, quá trình điều tra H khai không quen biết và không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xử lý là có căn cứ.

***[8] Về xử lý vật chứng:***

Đối với số ma tuý Hêrôin có trọng lượng 2,102gam được niêm phong vào phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1" là hàng cấm mua bán, tàng trữ do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu

huỷ. Đối với số tiền 760.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

***[9] Về án phí và quyền kháng cáo:*** Bị cáo ph chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (21/5/2023). Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

***2. Xử lý vật chứng:*** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 2,102gam ma tuý Hêroin được hoàn lại sau giám định và niêm phong vào phong bì thư dán kín ký hiệu "QT1".

- Trả lại bị cáo Vũ Văn H số tiền 760.000đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

***3. Về án phí và quyền kháng cáo***: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Văn H ph chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- UBND xã A, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Linh**